

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số: **10/2022/HSST**
Ngày 14-3-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C- TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Chí Mạnh

- Các Hội thẩm nhân dân : 1. Bà Vũ Thị Thanh; 2. Ông Đàm Chí Thân

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Lý- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Dương Văn Phúc - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân, thị xã C mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 25/02/2022 đối với:

1. Bị cáo: LÊ VĂN A; Tên gọi khác: không. Giới tính: nam, sinh ngày 01/01/1974 tại thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn E, xã D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn lớp 03/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Lê Văn R (đã chết); con bà: Vũ Thị K. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1977. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: năm 1997 bị Tòa án nhân dân huyện S (nay là thị xã C) xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Năm 1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 21 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

2. Bị hại: Anh Vũ Văn B, sinh năm 1974
Trú tại: thôn E, xã D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1977.
Trú tại: thôn E, xã D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

4. Người làm chứng:
- Anh Vũ Văn H, sinh năm 1977

- Bà Vũ Thị K, sinh năm 1951

- Bà Đoàn Thị L, sinh năm 1951

Đều trú tại: thôn E, xã D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

- Anh Dương Văn H, sinh năm 1975

- Chị Đinh Thị M, sinh năm 1976

Đều trú tại: khu P, phường O, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn A và anh Vũ Văn B sinh năm 1974, cùng trú tại thôn E, xã D, thị xã C là hàng xóm, quen biết nhau từ nhỏ và không có mâu thuẫn thù oán gì với nhau. Sáng ngày 24/10/2021 Lê Văn A đang uống bia ở gần nhà thì gặp anh Vũ Văn B, sau đó Lê Văn A rủ anh Vũ Văn B đi tìm cây Vòi voi để làm thuốc. Khoảng 10 giờ đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Văn A rủ anh Vũ Văn B về nấu thịt chó, ngồi ăn, uống rượu tại nhà của Lê Văn A. Trong lúc uống rượu thì hai bên đã có lời qua tiếng lại dẫn đến mâu thuẫn, cãi chửi nhau, thấy vậy anh Vũ Văn B đứng dậy đi ra lấy xe máy để đi về. Do đã say rượu không làm chủ được bản thân Lê Văn A đã lấy một con dao nhọn dài 39.5cm, cán bằng gỗ, lưỡi sắc một bên ở trên mặt giếng nước gần đó, đi đến đứng cách Vũ Văn B khoảng 01 mét, tay phải cầm dao vung lên chém bừa theo phương ngang một nhát trúng vào vùng cổ trái của anh Vũ Văn B gây thương tích. Khi thấy cổ của anh Vũ Văn B chảy máu thì Lê Văn A vứt dao xuống đất, lúc này anh Vũ Văn B lấy áo bịt vào vết thương, rồi túm vào cổ áo của Lê Văn A kéo ra ngoài đường, thì được người dân gần đó đưa anh Vũ Văn B đi cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ một dao nhọn, dài 39.5cm, bản rộng nhất 5cm, trên thân và cán dao có dấu vết màu nâu nghi máu, tại vị trí số 03; thu giữ một dao dài 34cm, bản rộng 5.5cm, cán bằng gỗ, mũi dao tù, lưỡi sắc một bên; thu giữ dấu vết màu nâu nghi máu, tại vị trí số 04; thu giữ một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nokia màu đen, tại vị trí số 01, các vị trí số 01 đến số 04 được đánh số vị trí trong sơ đồ hiện trường. Ngoài ra còn thu giữ dấu vết màu nâu nghi máu trên bề mặt da ở vùng tai trái của Lê Văn A, Cơ quan điều tra đã niêm phong theo quy định.

Giấy chứng nhận thương tích số 286 ngày 29/11/2021 của Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Uông Bí xác nhận, anh Vũ Văn B vào viện lúc 12 giờ 35 phút ngày 24/10/2021, có các vết thương như sau: vị trí mặt sau bên 1/3 giữa cổ trái có 01 vết thương kích thước khoảng (06x02)cm, bờ gọn, chảy nhiều máu, lộ gân đứt; chụp X-quang cổ, vai thấy không tổn thương xương.

Kết luận giám định số 780 ngày 28/10/2021 và kết luận giám định số 859 ngày 01/12/2021 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: vết mổ và vết thương mặt bên cổ trái dài 12cm, tổn hại 04%; đứt tĩnh mạch cảnh ngoài đã được khâu nối, tạm xếp tỷ lệ tổn hại 10.5%; đứt cơ ức đòn chũm, đứt cơ vai móng đã được khâu nối, hiện tại hạn chế động tác quay, ngửa, nghiêng cổ cúi đầu, tổn hại 11%. Tổng tổn hại phần trăm sức khỏe do thương tích của anh Vũ Văn B là 24% sức khỏe. Vết thương do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định số 32 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: các dấu vết thu giữ tại cán dao, lưỡi dao, vị trí số 04 tại hiện trường và trên mặt của Lê Văn A gửi giám định đều là máu của anh Vũ Văn B.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với Lê Văn A hồi 16 giờ 15 phút ngày 24/10/2021 xác định: nồng độ cồn là 5.428/mg/l khí thở.

Quá trình điều tra xác định một dao dài 34cm, bản rộng 5.5cm, cán bằng gỗ, mũi dao tù, lưỡi sắc một bên không phải là hung khí bị cáo dùng để chém anh Vũ Văn B; chiếc điện thoại di động Nokia màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị G (vợ bị can Lê Văn A) quản lý, sử dụng.

Đối với một dao nhọn, dài 39.5cm, bản rộng nhất 5cm là hung khí bị cáo dùng chém gây thương tích cho anh Vũ Văn B chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã C bảo quản chờ xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; về bồi thường dân sự bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Vũ Văn B số tiền 37.650.000đồng, anh Vũ Văn B đã nhận đủ số tiền trên và yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh số tiền 100.000.000đồng, bị cáo không chấp nhận vì không có khả năng bồi thường số tiền trên cho anh Vũ Văn B.

** Lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại Vũ Văn B trình bày:*

Khoảng 06 giờ 50 phút, ngày 24/8/2021, anh Vũ Văn B gặp Lê Văn A, sinh năm 1974, trú tại: thôn E, xã D, thị xã C là hàng xóm với anh đang uống bia tại quán bia cùng khu 7, xã D. Vũ Văn B có nhờ anh đi tìm cây thuốc vòi voi về chữa bệnh, anh Vũ Văn B đồng ý chở Lê Văn A đi lấy cây thuốc. Sau khi lấy được cây thuốc Lê Văn A có rủ anh qua nhà Lê Văn A để nấu thịt chó uống rượu, trong lúc uống rượu hai người không xảy ra mâu thuẫn gì, hai người uống rượu tại nhà Lê Văn A đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì ăn xong. Anh Vũ Văn B có đứng dậy đi ra vườn vệ sinh sau đó quay lại chỗ Lê Văn A đang ngồi, lúc này anh thấy Lê Văn A đã say rượu và có hỏi anh “*mày là thằng nào mà vào nhà tao*”, anh Vũ Văn B trả lời

“tao vừa ổng rượu với mày mà mày không nhớ sao”, nghe thấy thế Lê Văn A nói “hôm nay tao phải chém chết mày” rồi Lê Văn A chạy vào trong nhà bếp lấy một con dao dài khoảng 40cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi dao nhọn chạy ra, thấy vậy anh Vũ Văn B lấy chìa khóa lên xe mô tô của anh, anh cúi xuống để cắm chìa khóa định nổ máy đi về thì Lê Văn A tay cầm dao ở phía sau lưng, Lê Văn A cầm dao tay phải vùng chém ngang mặt anh 01 nhát từ phải qua trái (lúc này anh Vũ Văn B đang đứng đối mặt với Lê Văn A) làm dao chém vào vùng cổ và rơi dao xuống đất, anh Vũ Văn B đỡ tay lên vùng cổ thì thấy chảy máu nên chạy ra ngoài cổng sang nhà anh Vũ Văn H để nhờ anh H đưa đi bệnh viện, trong lúc đợi anh H đưa đi bệnh viện thì anh Vũ Văn B quay vào nhà Lê Văn A để kéo Thanh ra ngoài cổng, trong lúc hai bên giằng co thì anh H vào can ngăn và đưa anh Vũ Văn B đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, vết thương tích như sau: mặt sau bên 1/3 giữa cổ trái có 01 vết thương kích thước khoảng (06x02)cm, bờ gọn, chảy nhiều máu, lộ gân đứt; chụp Xquang cổ, vai thấy không tổn thương xương, vết thương mặt bên cổ trái dài 12cm, tổn hại 04%; đứt tĩnh mạch cảnh ngoài đã được khâu nối, tạm xếp tỷ lệ tổn hại 10,5%; đứt cơ ức đòn chũm, đứt cơ vai móng đã được khâu nối, hiện tại hạn chế động tác quay, ngửa, nghiêng cổ cúi đầu, tổn hại 11%. Tổng tổn hại phần trăm sức khỏe do thương tích tổn hại 24% sức khỏe. Sau khi gây thương tích cho anh bản thân bị cáo và gia đình bị cáo đã đến tự nguyện bồi thường cho anh số tiền 35.000.000 đồng và số tiền 2.650.000đ là tiền chị Nguyễn Thị G vợ bị cáo làm thuê cho gia đình anh để trừ vào tiền bị cáo phải bồi thường cho anh.

Quan điểm của anh Vũ Văn B về việc ngoài số tiền 37.650.000 đồng anh còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 100.000.000 đồng gồm những chi phí sau:

- Tiền viện phí 16.400.000 đồng; tiền mua sữa ngoài để vết thương mau lành và tiền thuốc bôi sọ 2.300.000 đồng; tiền thuốc bổ ngoài 20.000.000 đồng; tiền mua 02 nẹp cổ 1.000.000 đồng; tiền mất ngày công lao động là 38 ngày x 1.000.000 đồng/ngày = 38.000.000 đồng; tiền ăn uống, đi lại của 02 người chăm sóc trong 17 ngày điều trị tại bệnh viện là 13.600.000 đồng; tiền ăn bồi dưỡng khi nhập viện đến nay là 200.000 đồng/ngày x 38 ngày = 7.600.000 đồng; tiền thiệt hại không có khả năng lao động trong thời gian phục hồi sức khỏe dài ngày là 38.100.000 đồng. Tổng cộng là 137.000.000 đồng, trừ đi 37.650.000 đồng anh đã nhận trước đó, yêu cầu bị cáo còn phải bồi thường thêm cho anh số tiền là 100.000.000 đồng.

Đối với mức hình phạt đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng anh Dương Văn H và chị Đinh Thị M có lời khai: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/10/2021 hai vợ chồng anh chị đi đến khu vực thôn E,

xã D, thị xã C tại cửa nhà của Lê Văn A, sinh năm 1974 thì thấy Lê Văn A và Vũ Văn B, sinh năm 1974 đang đánh nhau giằng co tại cổng nhà Lê Văn A, mọi người thấy trên cổ của anh Vũ Văn B đang quấn một chiếc khăn và đang bị chảy máu. Thấy vậy mọi người vào can ngăn và đưa anh Vũ Văn B đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí.

- *Người làm chứng anh Vũ Văn H có lời khai:* khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/10/2021 anh đang ở nhà thuộc thôn E, xã D, thị xã C thì nghe có tiếng người gọi đưa đi cấp cứu, thấy vậy anh có ra cổng xem thì thấy có hai người đang dìu anh Vũ Văn B đi từ trong cổng nhà Lê Văn A ra, anh Vũ Văn B tay vẫn đang nắm cổ áo Lê Văn A để lôi theo, anh thấy trên cổ anh Vũ Văn B có quấn một cái khăn và chảy nhiều máu và nghe anh Vũ Văn B nói bị Lê Văn A dùng dao chém gây thương tích. Sau đó anh dùng xe ô tô của mình cùng mọi người đưa anh Vũ Văn B đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí.

- *Người làm chứng bà Vũ Thị K trình bày:* khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/10/2021 bà thấy con trai là Lê Văn A cùng với Vũ Văn B là hàng xóm đi về nhà trong tình trạng cả hai cùng uống rượu nhưng lại mang thịt chó ra nấu để tiếp tục uống rượu, thấy thế bà có bảo là “*uống ít rượu thôi*” và sau đó bà đi về có việc, bà không chứng kiến việc con trai bà Lê Văn Thành và Vũ Văn Thành xảy ra mâu thuẫn trong lúc uống rượu dẫn đến con trai bà Lê Văn thành gây thương tích cho Vũ Văn Thành. Tuy nhiên theo quan điểm của bà chỉ do hai người uống rượu say lên lời qua tiếng lại rồi đánh nhau.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị G trình bày:* ngày 24/10/2021 chị có nhận được thông tin chồng chị là Lê Văn A, sinh năm 1974 và anh Vũ Văn B, sinh năm 1974 là hàng xóm cùng trú tại thôn E, xã D, ăn cơm uống rượu tại nhà chị, sau đó chồng chị có dùng dao gây thương tích vào vùng cổ cho anh Vũ Văn B phải điều trị tại bệnh viện và bị tổn hại 24% sức khỏe. Sau khi gây thương tích cho anh Vũ Văn B, Lê Văn A có tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Vũ Văn B số tiền 37.650.000 đồng. Quan điểm của chị G số tiền trên của gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại, chị không có yêu cầu gì đối với chồng chị về số tiền trên.

- Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSQY ngày 23/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo Lê Văn A về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134- Bộ Luật hình sự.

- Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố Nhà Nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn A về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1, Điều 134); điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ Luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Lê Văn A từ 30 đến 36 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2021.

- Về bồi thường dân sự: Áp dụng: Điều 48-Bộ luật hình sự, Điều 584, 585,586, Điều 590 - Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Buộc bị cáo Lê Văn A phải bồi thường số tiền từ 52.462.431đ đến 62.422.321đ đồng cho người bị hại anh Vũ Văn B, được trừ đi số 37.650.000 đồng mà chị Nguyễn Thị G đã tự nguyện bồi thường trước đó.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 (Một) con dao nhọn dài 39.5cm, đầu vát nhọn, cán dao bằng gỗ dài 13.5cm, phần lưỡi dao dài 26cm, bản rộng nhất 5cm, một lưỡi sắc.

*** Phản tranh luận:**

- Bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là quá cao đối với bị cáo, bị cáo cho rằng lỗi không phải do bị cáo mà trong lúc uống rượu tại nhà bị cáo thì người bị hại có lời nói tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C.

- Bị hại có quan điểm về mức hình phạt và mức đề nghị bồi thường mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là thấp, đề nghị tăng mức hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại.

- Quan điểm tranh luận của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về mức hình phạt: khi đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Viện kiểm sát xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và đề nghị áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự để đề nghị mức hình phạt phù hợp với hành vi của bị cáo.

+ Về mức bồi thường dân sự: mặc dù bị hại yêu cầu số tiền bồi thường thêm là 100.000.000đ tuy nhiên Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận các khoản chi phí hợp lý có hóa đơn và chỉ định của bác sỹ theo quy định Điều 48-Bộ luật hình sự, Điều 584, 585,586, Điều 590 - Bộ luật dân sự nên việc đề nghị mức bồi thường dân sự của Viện kiểm sát là phù hợp.

- Bị cáo được quyền nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1) Điều 134- Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 134- Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2] *Về chứng cứ:* Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như sau: chỉ vì do uống rượu không làm chủ được bản thân nên tại nhà của Lê Văn A ở thôn E, xã D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn A đã có hành vi dùng dao nhọn chém một nhát vào cổ bên trái của anh Vũ Văn B làm tổn hại 24% sức khỏe.

Tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về tội danh:* như vậy căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, Giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất, vật chứng vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/10/2021 tại nhà Lê Văn A ở thôn E, xã D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn A đã có hành vi dùng dao nhọn chém một nhát vào cổ bên trái của anh Vũ Văn B làm tổn hại 24% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134- Bộ Luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134. Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[4] Về đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân.

Bị cáo Lê Văn A là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi gây thương tích của mình cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do tu dưỡng, rèn luyện đạo đức kém, coi thường sức khỏe của người khác, trong lúc ăn cơm, uống rượu, không làm chủ được bản thân, chỉ vì tưởng tượng bị hại nói xấu vợ bị cáo mà bị cáo không kiềm chế được nên đã vô cớ dùng hung khí là dao gây thương tích cho người bị hại. Xét về nhân thân bị cáo đã hai lần bị kết án về hành vi gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội trong trường hợp có tính chất côn đồ nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo là người có tiền án nhưng đã được xóa án tích, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội có ý thức tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, hơn nữa gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo có bố và mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Vì thế cần giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: trong quá trình điều tra anh Vũ Văn B yêu cầu bị cáo Lê Văn A bồi thường thêm số tiền 100.000.000đồng là tiền chi phí cho việc cứu chữa, điều trị vết thương và các chi phí khác. Xét đây là khoản tiền chi phí điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bị hại nhưng chưa phù hợp quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản chi phí hợp lý có hóa đơn, chứng từ và có chỉ định của bác sỹ gồm:

Tiền viện phí 16.372.431 đồng; tiền mua sữa ngoài để vết thương mau lành và tiền thuốc bôi sẹo 2.300.000 đồng; tiền mua 02 nẹp cổ 1.000.000 đồng; tiền mất ngày công lao động từ ngày 24/10/2021 đến ngày 09/11/2021 là 16 ngày x 300.000 đồng/ngày = 4.800.000 đồng; tiền ăn uống, đi lại, chăm sóc của 01 người trong 16 ngày điều trị tại bệnh viện là 300.000 đồng/ngày x 16 ngày = 4.800.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe là 5.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần chấp nhận 15 tháng lương cơ bản 1.490.000đ/ tháng x 15 tháng = 22.350.000 đồng.

Tổng cộng là 56.622.431 đồng, trừ đi 37.650.000 đồng bị cáo đã nhận trước đó, buộc bị cáo còn phải bồi thường thêm số tiền là 18.972.431 đồng.

[7] *Về xử lý vật chứng*: vật chứng vụ án là 01 (Một) con dao nhọn dài 39.5cm, đầu vát nhọn, cán dao bằng gỗ dài 13.5cm, phần lưỡi dao dài 26cm, bản rộng nhất 5cm, một lưỡi sắc. Xét đây là hung khí mà bị cáo dùng chém gây thương tích cho bị hại là anh Vũ Văn B nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] *Về án phí sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định.

- Về các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điều 260- Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d, khoản 1, Điều 52- Bộ Luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn A** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

- Xử phạt: **Lê Văn A 30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2021.

- Về bồi thường dân sự:

Áp dụng: Điều 48 -Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586; Điều 590 và khoản 2 Điều 357, Điều 468 - Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Lê Văn A phải bồi thường cho bị hại anh Vũ Văn B số tiền còn lại là 18.972.431 đồng.

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Vũ Văn B có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo Lê Văn A không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định của Nhà Nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền.

-Về xử lý vật chứng: căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu cho tiêu hủy 01 (Một) con dao nhọn dài 39.5cm, đầu vát nhọn, cán dao bằng gỗ dài 13.5cm, phần lưỡi dao dài 26cm, bản rộng nhất 5cm, một lưỡi sắc. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã C và Công an thị xã C).*

-Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331; Điều 333 - Bộ Luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê Văn A phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm và 948.621 đồng (làm tròn) *(chín trăm bốn mươi tám nghìn, sáu trăm hai mươi một đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND; CA; THADS; THAHS Tx. C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Nhà tạm giữ CA TX C;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Chí Thân Bùi Thị Quỳnh Nga

Nguyễn Chí Mạnh

